

Số: 12 /2017/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 13 tháng 4 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước tại Khu kinh tế cửa khẩu,
Khu công nghiệp giữa Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng- Lạng Sơn
với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện và thành phố Lạng Sơn**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

*Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26/11/2014; Luật Đất đai ngày 29/11/2013;
Luật bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014; Luật xây dựng ngày 18/6/2014; Luật
Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;*

*Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ quy
định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế; Nghị định số
164/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều
của Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ; Nghị định số
114/2015/NĐ-CP ngày 09/11/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 21
Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 Chính phủ quy định về khu công
nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;*

*Căn cứ Quyết định số 138/2008/QĐ-TTg ngày 14/10/2008 của Thủ tướng
Chính phủ về việc thành lập và ban hành quy chế hoạt động của Khu kinh tế cửa
khẩu Đồng Đăng-Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 16/2010/QĐ-TTg
ngày 03/3/2010 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bãi bỏ một số quy định tại
các Quy chế hoạt động của khu kinh tế cửa khẩu;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BKHĐT-BNV ngày 03/9/2015
của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền
hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế;*

*Căn cứ Quyết định số 22/2016/QĐ-UBND ngày 13/5/2016 của UBND
tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban
Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng-Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;*

*Xét đề nghị của Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng-
Lạng Sơn tại Tờ trình số 12 /TTr-BQLKKTCK ngày 24/3/2017.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý nhà nước tại Khu kinh tế cửa khẩu, Khu công nghiệp giữa Ban Quản lý Khu

kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2017 và thay thế Quyết định số 16/2010/QĐ-UBND ngày 02/12/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc ban hành Quy chế phối hợp quản lý giữa Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đài PT&TH tỉnh, Báo Lạng Sơn;
- Công báo, Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Các PVP UBND tỉnh, các phòng CV, TT TH-CB;
- Lưu: VT, KTTH (VTD).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Thưởng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

**Phối hợp quản lý nhà nước tại Khu kinh tế cửa khẩu, Khu công nghiệp
giữa Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn với
các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện và thành phố Lạng Sơn**
*(Ban hành theo Quyết định số 12 /2017/QĐ-UBND
ngày 13 /4/2017 của UBND tỉnh Lạng Sơn)*

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, phạm vi không gian, lĩnh vực phối hợp quản lý giữa Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn (sau đây viết tắt là Ban Quản lý) với các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân (UBND) các huyện và thành phố Lạng Sơn (sau đây viết tắt là các cơ quan liên quan) về quản lý nhà nước Khu kinh tế cửa khẩu (Khu KTCK), Khu công nghiệp (KCN) trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng

Ban Quản lý, các cơ quan liên quan, các tổ chức, cá nhân hoạt động trong Khu KTCK, các Khu cửa khẩu, các KCN trên địa bàn tỉnh.

3. Những nội dung quản lý nhà nước đối với Khu KTCK, KCN chưa quy định tại Quy chế này được thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật về Khu KTCK, KCN trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Bảo đảm đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý và các cơ quan liên quan đã được pháp luật và UBND tỉnh quy định.

2. Phối hợp trên cơ sở phân định rõ phạm vi không gian, lĩnh vực phụ trách đảm bảo cho Khu KTCK, KCN được quản lý đồng bộ, chặt chẽ và thông thoáng. Ngoài những nhiệm vụ chuyên môn, lĩnh vực, địa bàn được giao cho Ban Quản lý, các cơ quan liên quan tiếp tục thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước và có trách nhiệm trao đổi, phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý trong hoạt động, triển khai các nhiệm vụ liên quan đến xây dựng, phát triển Khu KTCK, KCN.

3. Phương thức phối hợp: Tùy theo tính chất, nội dung công việc cần phối hợp với các cơ quan khác, cơ quan chủ trì quyết định áp dụng một trong các phương thức phối hợp sau đây:

a) Phát hành văn bản hoặc gửi hồ sơ đề nghị cơ quan phối hợp tham gia ý kiến. Các cơ quan được hỏi ý kiến có trách nhiệm nghiên cứu trả lời bằng văn bản theo thời hạn đề nghị của cơ quan chủ trì; quá thời hạn trên mà không trả lời, được xem như đã đồng ý và phải chịu trách nhiệm về nội dung được hỏi ý kiến.

b) Tổ chức họp, trong trường hợp cần thiết thì lập biên bản cuộc họp, để làm cơ sở xác định trách nhiệm các bên phải tiến hành theo thẩm quyền. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm cử người dự họp, ý kiến phát biểu của người được cử đi họp được xem là ý kiến chính thức của đơn vị. Trường hợp có một hoặc các bên không thống nhất nội dung thì được bảo lưu ý kiến của mình trong biên bản cuộc họp và trình UBND tỉnh quyết định.

c) Cơ quan phối hợp cử công chức lãnh đạo, công chức chuyên môn nghiệp vụ để giúp cơ quan chủ trì giải quyết công việc nhanh chóng, thuận lợi và đảm bảo đúng nguyên tắc phối hợp.

Điều 3. Phân định không gian để phối hợp quản lý

1. Ban Quản lý chủ trì, phối hợp và trực tiếp quản lý các địa bàn sau:

- a) Các Khu vực cửa khẩu: Tân Thanh, Cốc Nam, Hữu Nghị, Pò Nhùng, Chi Ma.
- b) Các Khu chức năng trong khu kinh tế gồm: Khu phi thuế quan, Khu hợp tác kinh tế biên giới Đồng Đăng, Khu trung chuyển hàng hóa, Khu chế xuất.
- c) Khu công nghiệp trên địa bàn: Khu công nghiệp Đồng Bành.

2. Các cơ quan liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao chủ trì, phối hợp và trực tiếp quản lý theo lĩnh vực và địa bàn đối với các khu vực còn lại (ngoài các khu nêu tại Khoản 1 Điều này).

Điều 4. Các lĩnh vực phối hợp quản lý

- 1. Lĩnh vực quản lý đầu tư.
- 2. Lĩnh vực quản lý đất đai, bất động sản và môi trường.
- 3. Lĩnh vực quản lý quy hoạch và xây dựng.
- 4. Lĩnh vực quản lý lao động.
- 5. Lĩnh vực quản lý thương mại.
- 6. Các lĩnh vực khác.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ CÁC LĨNH VỰC PHỐI HỢP QUẢN LÝ

Điều 5. Lĩnh vực quản lý đầu tư

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Tổ chức hoạt động xúc tiến đầu tư theo kế hoạch đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, ngành Trung ương và UBND tỉnh phê duyệt; tham gia các chương trình xúc tiến đầu tư vào địa bàn quy định tại Khoản 1, Điều 3 Quy chế này do Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, ngành Trung ương và UBND tỉnh tổ chức; hướng dẫn, hỗ trợ nhà đầu tư theo thẩm quyền trong quá trình chuẩn bị và triển khai dự án đầu tư; báo cáo định kỳ hoạt động xúc tiến đầu tư với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và UBND tỉnh theo Quy chế quản lý nhà nước về xúc tiến đầu tư ban hành kèm theo Quyết định số 03/2014/QĐ-TTg ngày 14/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Giải quyết khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư, đánh giá hiệu quả đầu tư trong địa bàn quy định tại Khoản 1, Điều 3 Quy chế này; định kỳ hằng quý, 06 tháng và hằng năm gửi báo cáo hoạt động đầu tư và hoạt động sản xuất kinh doanh trong địa bàn quy định tại Khoản 1, Điều 3 Quy chế này với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và UBND tỉnh theo quy định.

c) Tổ chức kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực đầu tư thuộc phạm vi quản lý nhà nước được phân cấp, ủy quyền của Ban Quản lý; tham gia thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo theo quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm của các cơ quan liên quan

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư: Thẩm định, đánh giá sự phù hợp của dự án đầu tư với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển ngành và quy hoạch sử dụng đất; đánh giá tác động, hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án...

b) Sở Xây dựng: Thẩm định nội dung về địa điểm xây dựng, phạm vi ranh giới, sự phù hợp với quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, sự phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn quy hoạch xây dựng; có trách nhiệm cung cấp thông tin quy hoạch thuộc phạm vi địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh; cung cấp thông tin quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh.

c) Sở Tài nguyên và Môi trường: Thẩm định sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và đánh giá căn cứ pháp lý về quyền sử dụng đất tại địa điểm đề xuất dự án đầu tư của nhà đầu tư. Trường hợp dự án có đề xuất giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất thì thực hiện thẩm định nhu cầu sử dụng đất, điều kiện giao đất, cho thuê đất và cho phép chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai; các yêu cầu về môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường; có trách nhiệm cung cấp trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất đối với trường hợp chưa có bản đồ địa chính và chưa trích đo địa chính thửa đất thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định Luật Đất đai.

d) Các cơ quan liên quan khác: Thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với hoạt động đầu tư trong địa bàn quy định tại Khoản 1, Điều 3 Quy chế này theo chức năng, nhiệm vụ của ngành và các quy định hiện hành.

Điều 6. Lĩnh vực quản lý đất đai, bất động sản và môi trường

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Trong lĩnh vực quản lý đất đai, bất động sản

- Tiếp nhận đăng ký khung giá cho thuê đất, cho thuê lại đất và phí hạ tầng các khu chức năng trong địa bàn quy định tại Khoản 1, Điều 3 Quy chế này của nhà đầu tư xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng và các chức năng, nhiệm vụ khác về quản lý kinh doanh bất động sản theo quy định của pháp luật.

- Ban Quản lý thực hiện các chức năng, nhiệm vụ về đất đai quy định tại Điều 151 Luật Đất đai ngày 29/11/2013 và Điều 53 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đất đai; trên cơ sở các mốc giới đã được xác định ngoài thực địa, hồ sơ dữ liệu địa chính do Sở Tài nguyên và Môi trường cung cấp, Ban Quản lý lập hồ sơ xin giao đất để tổ chức thực hiện theo Kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt.

- Tổ chức kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực quản lý đất đai, bất động sản thuộc phạm vi quản lý nhà nước được phân cấp, ủy quyền của Ban Quản lý; tham gia thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với UBND các huyện, thành phố trong việc lập kế hoạch sử dụng đất hằng năm theo quy định của pháp luật về đất đai.

b) Trong lĩnh vực môi trường: Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện các nội dung sau:

- Tổ chức thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án trong địa bàn quy định tại Khoản 1, Điều 3 Quy chế này theo ủy quyền của UBND tỉnh (đối với các dự án thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh).

- Tiếp nhận đăng ký và xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường cho các đối tượng thuộc diện phải đăng ký trong địa bàn quy định tại Khoản 1, Điều 3 Quy chế này theo ủy quyền của cơ quan chuyên môn về môi trường cấp tỉnh và của UBND cấp huyện (đối với các dự án thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện).

- Tổ chức thẩm định, phê duyệt đề án bảo vệ môi trường chi tiết, đề án bảo vệ môi trường đơn giản của các dự án trong địa bàn quy định tại Khoản 1, Điều 3 Quy chế này theo ủy quyền của cơ quan có thẩm quyền.

- Tổ chức kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án đối với các dự án đầu tư trong địa bàn quy định tại Khoản 1, Điều 3 Quy chế này theo pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Tổ chức kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực Quản lý môi trường thuộc phạm vi quản lý nhà nước được phân cấp, ủy quyền của Ban Quản lý; tham gia thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo theo quy định của pháp luật.

c) Trong quản lý tài nguyên nước: Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện các nội dung sau:

- Quản lý tài nguyên nước mặt, tài nguyên nước ngầm trong phạm vi khu vực được giao quản lý, theo quy hoạch tài nguyên nước của tỉnh đã được phê duyệt.

- Quản lý nước thải ra môi trường do các hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý.

- Quản lý việc xả thải vào nguồn nước trong địa bàn quy định tại Khoản 1, Điều 3 Quy chế này theo quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm của các cơ quan liên quan

a) Lĩnh vực quản lý đất đai, tài nguyên nước

- Sở Tài nguyên và Môi trường

- + Trên cơ sở các mốc giới quy hoạch đã được xác định ngoài thực địa, tiếp nhận hồ sơ lập thủ tục trình UBND tỉnh quyết định thu hồi và giao đất một lần đối với các khu quy định tại Khoản 1, Điều 3 Quy chế này cho Ban Quản lý.

- + Tiếp nhận hồ sơ về giao đất, cho thuê đất, thuê mặt nước chuyên dùng tại các khu quy định tại Khoản 1, Điều 3 Quy chế này do Ban Quản lý gửi tới, thẩm định và trình Chủ tịch UBND tỉnh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức, cá nhân.

- + Phối hợp với Ban Quản lý thực hiện quản lý, sử dụng đất đai, tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm, giải quyết các tranh chấp về đất đai trong các khu quy định tại Khoản 1, Điều 3 Quy chế này và theo quy định của pháp luật.

- + Thực hiện thẩm định hồ sơ thăm dò đánh giá trữ lượng nước ngầm, hồ sơ cấp phép khai thác nguồn nước mặt, nước ngầm; việc xả thải vào nguồn nước thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh, trong các khu KTCK và các khu công nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý.

- UBND các huyện, thành phố liên quan chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan liên quan thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư giải phóng mặt bằng các dự án trong các khu quy định tại Khoản 1, Điều 3 Quy chế này, đồng thời chủ trì tổng hợp xây dựng kế hoạch sử dụng đất hằng năm trình cấp có thẩm quyền theo quy định; phối hợp quản lý tài nguyên nước trong các Khu KTCK, các khu công nghiệp theo quy hoạch tài nguyên nước của tỉnh đã được phê duyệt. Thẩm định hồ sơ và cấp phép khoan nước ngầm của các hộ dân theo thẩm quyền; quản lý việc xả thải nước sinh hoạt, xả thải vào nguồn nước tại các khu kinh tế cửa khẩu, các khu công nghiệp thuộc phạm vi quản lý.

- Các cơ quan liên quan: Phối hợp với Ban Quản lý kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc chấp hành các quy định về quản lý đất đai, tài nguyên nước của các tổ chức, cá nhân trong địa bàn quy định tại Khoản 1, Điều 3 Quy chế này; xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

b) Lĩnh vực quản lý môi trường

- Sở Tài nguyên và Môi trường:

+ Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ về đánh giá tác động môi trường; hồ sơ thẩm định, phê duyệt đề án bảo vệ môi trường chi tiết, đề án bảo vệ môi trường đơn giản các dự án trên địa bàn tỉnh trình UBND tỉnh quyết định.

+ Phối hợp với Ban Quản lý thực hiện quản lý môi trường, kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án đối với các dự án đầu tư trong địa bàn quy định tại Khoản 1, Điều 3 Quy chế này theo quy định của pháp luật.

- Lực lượng Cảnh sát môi trường phối hợp với Ban Quản lý thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn, chấp hành luật Bảo vệ môi trường và kiểm tra, xử lý các vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các tổ chức, cá nhân trong địa bàn quy định tại Khoản 1, Điều 3 Quy chế này.

- UBND các huyện, thành phố: Tiếp nhận đăng ký và xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường cho các đối tượng thuộc diện phải đăng ký trong Khu kinh tế. Tham gia thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án Bảo vệ môi trường chi tiết của các dự án đầu tư trong Khu kinh tế; Phối hợp với Ban Quản lý và các ngành liên quan giải quyết tranh chấp, kiến nghị về môi trường của các tổ chức, cá nhân trong địa bàn quy định tại Khoản 1, Điều 3 Quy chế này

- Các cơ quan liên quan: Phối hợp với Ban Quản lý kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường và kiểm soát ô nhiễm của các tổ chức, cá nhân trong các Khu quy định tại Khoản 1, Điều 3 Quy chế này; xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

Điều 7. Lĩnh vực quản lý quy hoạch, xây dựng, kết cấu hạ tầng kỹ thuật - xã hội

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Làm chủ đầu tư các đề án quy hoạch được UBND tỉnh giao thực hiện theo quy định của pháp luật.

b) Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đã được phê duyệt của các khu chức năng trong địa bàn quy định tại Khoản 1, Điều 3 Quy chế này nhưng không làm thay đổi chức năng sử dụng khu đất và cơ cấu quy hoạch.

c) Thẩm định thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư nhóm B, C thuộc diện phải thẩm định trong các khu quy định tại Khoản 1, Điều 3 Quy chế này.

d) Thực hiện cấp, điều chỉnh, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy phép xây dựng theo thẩm quyền quy định tại Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND ngày 18/5/2016 của UBND tỉnh Lạng Sơn.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ về quản lý quy hoạch, xây dựng công trình, chất lượng công trình trong các khu quy định tại Khoản 1, Điều 3 Quy chế này theo quy định pháp luật về xây dựng và phân cấp, ủy quyền của cơ quan có thẩm quyền.

e) Chủ trì, phối hợp trong công tác công bố đồ án quy hoạch, triển khai cắm mốc giới ngoài thực địa các quy hoạch do Ban Quản lý làm chủ đầu tư theo quy định tại Thông tư số 10/2016/TT-BXD ngày 15/3/2016 của Bộ Xây dựng quy định về cắm mốc giới và quản lý mốc giới theo quy hoạch xây dựng.

g) Tổ chức kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực quản lý quy hoạch và xây dựng thuộc phạm vi quản lý nhà nước được phân cấp, ủy quyền của Ban Quản lý; có trách nhiệm phối hợp thực hiện về xử lý vi phạm trật tự xây dựng đô thị theo quy định hiện hành, tham gia thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo theo quy định của pháp luật.

h) Trực tiếp quản lý, khai thác hệ thống các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật và xã hội có nguồn vốn do ngân sách đầu tư xây dựng trong địa bàn quy định tại Khoản 1, Điều 3 Quy chế này.

i) Trực tiếp xây dựng kế hoạch đầu tư, nâng cấp, sửa chữa, duy trì bảo dưỡng các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật và xã hội được giao theo yêu cầu của từng giai đoạn trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Kinh phí duy tu, bảo dưỡng các công trình trên được lập dự toán chi hằng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

k) Phối hợp với các cơ quan liên quan thống nhất quản lý kết cấu hạ tầng kỹ thuật và xã hội trong địa bàn quy định tại Khoản 1, Điều 3 Quy chế này.

2. Trách nhiệm của các cơ quan liên quan

a) Sở Xây dựng

- Chủ trì tham mưu UBND tỉnh tổ chức lập điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Đầu mối thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết trong địa bàn quy định tại Khoản 1, Điều 3 Quy chế này trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định hiện hành.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường: Chủ trì nghiên cứu lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trong địa bàn quy định tại Khoản 1, Điều 3 Quy chế này trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định hiện hành.

c) Sở Giao thông vận tải

- Tổ chức công tác lập quy hoạch đấu nối các tuyến đường bộ, trục trung tâm và các tuyến quốc lộ.

- Kiểm tra, công bố đối với các dự án đủ điều kiện là bến xe hàng theo quy định.

- Thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát tải trọng phương tiện, các biện pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông.

d) UBND các huyện, UBND xã liên quan

- Chủ trì và phối hợp với các cơ quan liên quan trong kiểm tra, xử lý các vi phạm về hoạt động xây dựng theo quy định tại Nghị định số 121/2013/NĐ-CP ngày 10/10/2013.

- Tham gia ý kiến về Đồ án quy hoạch chung, Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng các khu chức năng, quy hoạch các khu vực cửa khẩu; công bố công khai đồ án quy hoạch được phê duyệt thuộc địa giới hành chính do địa phương quản lý (theo quy định tại Khoản 3, Điều 41, Luật Xây dựng ngày 18/6/2014); tổ chức lập, phê duyệt nhiệm vụ, hồ sơ cấm mốc giới và tổ chức triển khai cấm mốc giới các đồ án quy hoạch, quản lý và bảo vệ mốc giới (theo quy định tại Điều 9 và Điều 21 Thông tư số 10/2016/TT-BXD ngày 15/3/2016 của Bộ Xây dựng).

e) Các cơ quan liên quan: Phối hợp với Ban Quản lý thống nhất quản lý kết cấu hạ tầng kỹ thuật và xã hội trong các khu quy định tại Khoản 1, Điều 3 Quy chế này.

Điều 8. Lĩnh vực quản lý lao động

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Tiếp nhận báo cáo giải trình của doanh nghiệp trong địa bàn quy định tại Khoản 1, Điều 3 Quy chế này về nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài đối với từng vị trí công việc mà người lao động Việt Nam chưa đáp ứng được, tổng hợp, trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định theo ủy quyền của UBND tỉnh.

b) Cấp, cấp lại, thu hồi Giấy phép lao động cho lao động nước ngoài làm việc trong địa bàn quy định tại Khoản 1, Điều 3 Quy chế này; Xác nhận người lao động nước ngoài làm việc cho các doanh nghiệp trong địa bàn quy định tại Khoản 1, Điều 3 Quy chế này không thuộc diện cấp giấy phép lao động theo ủy quyền của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

c) Tổ chức thực hiện đăng ký nội quy lao động, tiếp nhận thỏa ước lao động tập thể theo ủy quyền của UBND tỉnh; tiếp nhận đăng ký hệ thống thang lương, bảng lương, định mức lao động của doanh nghiệp trong địa bàn quy định tại Khoản 1, Điều 3 Quy chế này theo ủy quyền của UBND cấp huyện.

d) Nhận thông báo về việc cho thôi việc nhiều người lao động, báo cáo về việc cho thuê lại lao động, kết quả đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề hằng năm của doanh nghiệp trong địa bàn quy định tại Khoản 1, Điều 3 Quy chế này theo ủy quyền của UBND tỉnh.

đ) Tiếp nhận và xử lý hồ sơ đăng ký thực hiện Hợp đồng nhận lao động thực tập của doanh nghiệp trong địa bàn quy định tại Khoản 1, Điều 3 Quy chế này, hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hình thức thực tập nâng cao tay nghề có thời gian dưới 90 ngày theo ủy quyền của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

e) Tiếp nhận, khai trình việc sử dụng lao động, báo cáo tình hình thay đổi về lao động; nhận thông báo về việc tổ chức làm thêm từ 200 giờ đến 300 giờ trong một năm của doanh nghiệp trong Khu quy định tại Khoản 1 Điều 3 Quy chế này theo ủy quyền của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

g) Nhận thông báo về địa điểm, địa bàn, thời gian bắt đầu hoạt động và người quản lý, người giữ chức danh chủ chốt của doanh nghiệp cho thuê lại lao động trong địa bàn quy định tại Khoản 1, Điều 3 Quy chế này theo ủy quyền của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

h) Thực hiện các nhiệm vụ quản lý lao động trong địa bàn quy định tại Khoản 1, Điều 3 Quy chế này bao gồm: bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh lao động, xây dựng quan hệ lao động, giải quyết tranh chấp lao động, đình công theo quy định pháp luật về lao động hoặc hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

i) Tổ chức kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực lao động thuộc phạm vi quản lý nhà nước được phân cấp, ủy quyền của Ban Quản lý; tham gia thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo theo quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm của các cơ quan liên quan

a) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động theo quy định.

- Xây dựng, trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch hằng năm và 5 năm về phát triển nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển Khu kinh tế.

- Phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan chức năng hướng dẫn việc thực hiện Bộ Luật Lao động, Luật Bảo hiểm xã hội, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về lao động, điều tra tai nạn lao động và giải quyết tranh chấp lao động, đình công trong địa bàn quy định tại Khoản 1, Điều 3 Quy chế này.

b) UBND huyện, thành phố: Phối hợp với Ban Quản lý và các ngành liên quan tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động vào làm việc tại Khu kinh tế; tuyên truyền về pháp luật lao động; giải quyết tranh chấp lao động tập thể và đình công, bãi công không đúng quy định của pháp luật lao động trong Khu kinh tế...

c) Các cơ quan liên quan: Phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan liên quan thực hiện quản lý lao động trong Khu kinh tế theo quy định.

Điều 9. Lĩnh vực quản lý thương mại

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung và gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện thương mại của tổ chức và thương nhân nước ngoài đặt trụ sở tại các địa bàn quy định tại Khoản 1, Điều 3 Quy chế này theo hướng dẫn của Bộ Công Thương.

b) Cấp Giấy phép kinh doanh, bổ sung mục tiêu kinh doanh đối với hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa cho doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và nhà đầu tư nước ngoài đầu tư vào các khu quy định tại Khoản 1 Điều 3 Quy chế này theo quy định của pháp luật, hướng dẫn của Bộ Công Thương và ủy quyền của UBND tỉnh.

c) Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung các loại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh, Giấy phép kinh doanh một số mặt hàng thuộc phạm vi quản lý

chuyên ngành cho thương nhân đặt trụ sở và có cơ sở kinh doanh tại các khu quy định tại Khoản 1 Điều 3 Quy chế này theo hướng dẫn của Bộ Công Thương.

d) Cấp các loại giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa sản xuất trong các khu quy định tại Khoản 1 Điều 3 Quy chế này theo hướng dẫn, ủy quyền của Bộ Công Thương.

đ) Chủ trì hướng dẫn các doanh nghiệp trong địa bàn quy định tại Khoản 1, Điều 3 Quy chế này thực hiện đúng các quy định của pháp luật về hoạt động sản xuất, kinh doanh thương mại, dịch vụ và xuất, nhập khẩu; nghiên cứu đề xuất giải quyết những khó khăn vướng mắc, kiến nghị điều chỉnh sửa đổi bổ sung chính sách cho phù hợp nhằm khuyến khích các doanh nghiệp hoạt động kinh doanh thương mại, dịch vụ và xuất nhập khẩu.

e) Phối hợp các cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước tại cửa khẩu theo Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21/11/2014 của Chính phủ quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền và Thông tư số 09/2016/TT-BQP ngày 03/02/2016 của Bộ Quốc phòng quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21/11/2014 của Chính phủ.

g) Tổ chức kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực thương mại thuộc phạm vi quản lý nhà nước được phân cấp, ủy quyền của Ban Quản lý; tham gia thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo theo quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm của các cơ quan liên quan

a) Sở Công Thương

- Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực Công Thương theo quy định.

- Chủ trì phối hợp thống nhất thực hiện các chính sách về xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa trên địa bàn.

b) Cục Hải quan tỉnh

Trực tiếp quản lý hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo quy định của pháp luật.

c) Các cơ quan liên quan khác

- Phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan liên quan thực hiện quản lý thương mại trong địa bàn quy định tại Khoản 1, Điều 3 Quy chế này theo lĩnh vực quản lý.

- Thực hiện chức năng quản lý nhà nước các lĩnh vực kiểm dịch, kiểm nghiệm, kiểm tra chất lượng hàng hóa... đối với hàng hóa xuất, nhập khẩu theo chức năng, nhiệm vụ của ngành.

Điều 10. Các lĩnh vực khác

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Thực hiện hợp tác quốc tế trong địa bàn quy định tại Khoản 1, Điều 3 Quy chế này theo quy định của pháp luật và phân công hoặc ủy quyền của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

b) Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ về lĩnh vực được giao.

2. Trách nhiệm của các cơ quan liên quan

a) Sở Ngoại vụ: Phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện các hoạt động đối ngoại trong địa bàn quy định tại Khoản 1, Điều 3 Quy chế này theo quy định của pháp luật, quy chế thống nhất quản lý các hoạt động đối ngoại và sự phân công hoặc ủy quyền của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

b) UBND các huyện biên giới chủ trì và phối hợp với Ban Quản lý, Sở Ngoại vụ và các cơ quan liên quan trong tổ chức hội đàm với chính quyền địa phương liên quan của phía Quảng Tây (Trung Quốc) về các vấn đề hợp tác đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật, kết nối giao thông và một số vấn đề phát sinh ở khu vực biên giới theo quy định của pháp luật, quy chế thống nhất các hoạt động đối ngoại và các hiệp định quốc tế có liên quan.

Chương III **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 11. Khen thưởng, xử lý vi phạm

1. Các tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc tổ chức thực hiện Quy chế sẽ được khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Các tổ chức, cá nhân vi phạm Quy chế, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Ban Quản lý chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện và thành phố theo dõi, tổng hợp, đánh giá việc thực hiện Quy chế. Trong quá trình tổ chức thực hiện tiếp tục nghiên cứu, đề xuất, kiến nghị UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung nội dung Quy chế phù hợp với yêu cầu thực tế, phù hợp với quy định của pháp luật và văn bản quy định chi tiết của các Bộ, ngành Trung ương.

2. Ban Quản lý và các cơ quan liên quan báo cáo định kỳ hằng quý, 6 tháng, 1 năm và đột xuất về thực hiện nhiệm vụ trong các lĩnh vực công tác được giao phối hợp quản lý theo quy chế này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Phạm Ngọc Thương